

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
 HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
 Khoa thi ngày 05/6/2021

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN TRUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
1	050297	ĐỖ PHƯƠNG HIỀN	18/04/2006	BV phụ sản TW	9.7	Giỏi	Tốt	7.75	7.25	9.50	8.75	42.00	
2	050790	NGUYỄN ANH THƯ	31/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.5	Khá	Tốt	7.50	9.25	8.25	8.00	41.00	
3	050686	TRẦN LƯƠNG PHƯƠNG	05/06/2006	Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn	9.1	Giỏi	Tốt	6.75	8.00	9.50	8.25	40.75	
4	050064	NGUYỄN TRÂM ANH	08/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.1	Giỏi	Tốt	7.25	7.00	9.50	8.25	40.25	
5	050280	BÙI NHẬT HẠ	15/10/2006	BVĐK Tân Lạc	8.8	Giỏi	Tốt	7.75	7.00	6.75	9.00	39.50	
6	050682	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	17/11/2006	Lạc Thủy, Hòa Bình	8.0	Giỏi	Tốt	7.25	7.75	9.25	7.50	39.25	
7	050314	BÙI MỸ HOA	24/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	6.50	7.00	8.50	8.50	39.00	
8	050826	NGUYỄN LINH TRANG	27/07/2006	Lương Sơn	9.0	Giỏi	Tốt	7.00	6.25	9.25	8.25	39.00	
9	050197	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	12/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.5	Giỏi	Tốt	6.75	8.00	8.25	8.00	39.00	
10	050665	BÙI DOÃN PHÚC	10/08/2006	Hòa Bình	8.2	Giỏi	Tốt	6.50	7.00	7.75	8.50	38.25	
11	050096	TRẦN VIỆT ANH	13/07/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	6.75	8.00	5.75	8.75	38.00	
12	050028	ĐỖ HỒNG ANH	11/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.8	Giỏi	Tốt	7.50	8.00	7.00	7.75	38.00	
13	050149	ĐINH MẠNH CƯỜNG	28/12/2006	Hòa Bình	9.3	Khá	Tốt	5.50	7.00	7.25	9.00	37.75	
14	050367	LÃ CHÍ HÙNG	06/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình	9.3	Khá	Tốt	3.00	8.00	8.75	9.00	37.75	
15	050460	NGUYỄN HƯƠNG LINH	24/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.2	Giỏi	Tốt	7.00	6.50	9.50	7.25	37.50	
16	050710	TRƯƠNG HƯƠNG QUỲNH	30/08/2006	Đà Bắc - Hòa Bình	9.4	Giỏi	Tốt	6.00	7.00	7.25	8.50	37.25	
17	050681	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	26/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	4.75	6.50	9.75	8.00	37.00	
18	050076	PHÍ THỊ PHƯƠNG ANH	18/10/2006	Trung tâm y tế thị xã Hòa Bình	8.8	Giỏi	Tốt	7.75	7.00	6.75	7.75	37.00	
19	050505	HOÀNG ĐẠI LONG	14/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	5.25	7.00	9.25	7.75	37.00	
20	050449	LÊ KHÁNH LINH	01/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	7.5	Giỏi	Tốt	7.00	6.50	9.50	7.00	37.00	
21	050202	VI LƯƠNG HÀ DƯƠNG	11/07/2006	Kỳ Sơn - Hòa Bình	8.9	Giỏi	Tốt	6.50	8.00	8.75	6.75	36.75	
22	050568	TRẦN BÌNH MINH	04/05/2006	Lương Sơn, Hoà Bình	9.2	Giỏi	Tốt	6.00	7.50	7.00	8.00	36.50	
23	050477	NGUYỄN THỦY LINH	01/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.1	Giỏi	Tốt	6.75	7.75	6.50	7.75	36.50	
24	050452	NGÔ DIỆU LINH	30/10/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình	9.1	Giỏi	Tốt	4.50	8.00	6.75	8.50	36.25	
25	050217	NGUYỄN HỒNG ĐĂNG	24/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	7.2	Khá	Tốt	5.75	7.00	7.50	8.00	36.25	
26	050375	BÙI THỊ QUỲNH HƯƠNG	30/11/2006	Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	7.00	6.50	8.75	7.00	36.25	

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
 Khoá thi ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN TRUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
27	050467	NGUYỄN NGỌC LINH	14/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	5.75	7.25	9.25	7.00	36.25	
28	050488	PHẠM NGỌC LINH	12/01/2006	Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	7.50	6.50	9.00	6.50	36.00	

Trong danh sách này có 28 thí sinh trúng tuyển.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Ánh

Hòa Bình, ngày 09 tháng 6 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Thị Hương